

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 11/2024/HS-ST
Ngày 31-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khắc Hải; bà Nguyễn Thị Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 31/01/2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 11/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HS ngày 19/01/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Thái Đăng H, sinh ngày: 21/3/2004 tại xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Trần Thị N, sinh năm 1975 và không xác định được cha; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 17/12/2023 và chuyển tạm giam từ ngày 22/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Thái Đăng H: Bà Đinh Thị H1 - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh H; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Trần Thị N, sinh năm 1975; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

+ Anh Đoàn Hải Q, sinh năm 1997; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Ngọc H2, sinh năm 2002; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Thôn B, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Đặng Sỹ H3, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Võ Quyết T; địa chỉ: Thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 17/12/2023, tại đoạn đường liên thôn thuộc địa phận thôn B, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Công an huyện H phối hợp với Công an xã S tiến hành dừng và kiểm tra phương tiện đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen bạc, biển kiểm soát 38H1-340.49 do Thái Đăng H, sinh năm 2004, trú tại thôn A, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh điều khiển. Tại thời điểm kiểm tra, phát hiện H chở 01 thùng xốp màu trắng, phía trên mặt thùng xốp có ghi nội dung “Anh H2, Đền C, Nghệ An” và gián tờ giấy cát tông có nội dung “Anh H2, Đền C, Nghệ An”, bên trong thùng xốp có 06 vật hình khối tương tự nhau, mỗi khối có kích thước khoảng (14x14x10)cm, bên ngoài mỗi khối bọc giấy có in hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, có tổng khối lượng là 6,9kg. Thái Đăng H khai nhận, 06 vật hình khối nêu trên là pháo hoa nổ loại 36 quả đang được H vận chuyển ra đường Quốc lộ 8A để bắt xe khách gửi cho một người đàn ông tên “H2” có địa chỉ ở Đền C, tỉnh Nghệ An. Xét thấy hành vi của H là vi phạm pháp luật, nên lực lượng Công an đã đưa H về trụ sở để làm việc, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thái Đăng H, ở thôn A, xã S, huyện H thì phát hiện: Tại nhà vệ sinh (nhà vệ sinh hai ngăn), không sử dụng bên cạnh khu chăn nuôi của gia đình phát hiện các khối hộp (nghi là pháo) được sắp xếp trên nền đất trong nhà vệ sinh gồm:

+ 05 khối hộp tương tự nhau, kích thước mỗi hộp (16x16x10)cm, bên ngoài có nhiều màu sắc sặc sỡ và chữ nước ngoài;

+ 07 khối hộp tương tự nhau, kích thước mỗi hộp (14x14x10)cm, bên ngoài có nhiều màu sắc sặc sỡ và chữ nước ngoài;

+ 01 khối hộp kích thước (14x14x26)cm, bên ngoài có nhiều màu sắc sặc sỡ và chữ nước ngoài;

+ 01 khối hộp kích thước (14x20x05)cm, bên ngoài có nhiều màu sắc sặc sỡ và chữ nước ngoài;

+ 01 túi ni lông, bọc kín bên trong đựng nhiều quả hình cầu, nhiều màu sắc, đường kính khoảng 2,9cm, trên mỗi quả hình cầu có một đoạn dây dài khoảng 2,5cm.

- Tại bản kết luận giám định số 19/KL-KTHS, ngày 22/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận:

+ 06 vật hình khối tương tự nhau, kích thước mỗi khối là (14x14x10)cm, bên ngoài bọc giấy có hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài (trong mẫu ký

hiệu M1), gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là 6,9kg;

+ 05 vật hình khối tương tự nhau, kích thước mỗi khối là (16x16x10)cm, bên ngoài bọc giấy có hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài (trong mẫu ký hiệu M2), gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là 8,2kg;

+ 07 vật hình khối tương tự nhau, kích thước mỗi khối là (14x14x10)cm, bên ngoài bọc giấy có hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài (trong mẫu ký hiệu M2), gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là 8,2kg;

+ 01 vật hình khối, kích thước khoảng (14x14x26)cm, bên ngoài bọc giấy có in hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài (trong mẫu ký hiệu M2), gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là 1,9kg.

+ 03 khối hình trụ kích thước dài 18,5cm, đường kính 4cm, bên ngoài bọc giấy có in hoa văn nhiều màu sắc và chữ nước ngoài, được bọc trong 01 vật hình khối, kích thước khoảng (14x20x05)cm (trong mẫu ký hiệu M2) gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là 0,58kg.

+ Các quả hình cầu nhiều màu sắc, đường kính mỗi quả khoảng 2,9cm, trên mỗi quả có một đoạn dây dìa khoảng 2,5cm đựng trong 01 túi ni lông buộc kín (trong mẫu ký hiệu M2) gửi giám định là pháo nổ, có khối lượng là 0,38kg.

Tại cơ quan điều tra, Thái Đăng H khai nhận vào đầu tháng 11/2023, Đoàn Hải Q (anh cùng mẹ khác cha với H), sinh năm 1997 đưa về nhà 01 bánh xe ô tô, bên trong có nhiều loại pháo, trong đó có số pháo nổ nêu trên nhằm mục đích bán kiếm lời. Sau đó, H được Q nhờ lấy số pháo nêu trên ra khỏi bánh xe, đem cất giấu trong phòng ngủ của H và Q. Còn bánh xe gửi tại quán sửa chữa xe máy của anh Đặng Sỹ H3, sinh năm 1986, trú tại thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Vào khoảng 13 giờ ngày 17/12/2023, Q nhờ H mua thùng xốp, bỏ 06 khối hộp pháo hoa loại 36 quả vào thùng xốp, rồi chắt thêm rom rạ và đồ ruốc (mắm tôm) vào thùng xốp nhằm mục đích tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng, đợi đến 20 giờ cùng ngày, bắt xe khách, gửi cho người tên H2, theo địa chỉ Đền C, tỉnh Nghệ An. Cùng ngày, Q tiếp tục nhờ H bỏ 06 khối pháo hoa loại 36 quả vào bì tải để bán cho Nguyễn Ngọc H2, sinh năm 2002, trú tại thôn B, xã S, huyện H, nhưng không bán được do H2 không đưa tiền. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen bạc, biển kiểm soát 38H1-340.49 (là xe của mẹ H, bà Trần Thị N1) chở thùng xốp nêu trên đi gửi xe khách, khi đi đến đoạn đường liên thôn thuộc địa phận thôn B, xã S, huyện H thì bị lực lượng Công an huyện H phát hiện và bắt quả tang. Sau đó, H còn khai nhận tại khu vực nhà vệ sinh (không sử dụng) của nhà H ở thôn A, xã S, huyện H còn cất giấu 07 hộp pháo hoa loại 36 quả, 05 khối pháo hoa

loại 49 quả, 01 khối pháo hoa loại 09 quả, 01 bịch pháo bi. Toàn bộ số pháo nói trên là của Q và H cất dấu nhằm mục đích bán kiếm lời.

- Vật chứng thu giữ:

+ Một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen bạc, mang biển kiểm soát 38H1-340.49, đã qua sử dụng;

+ Một giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số “38 001947” mang tên Trần Thị N 1975.

Các vật chứng trên đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp;

+ 26,16kg pháo, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 25,08kg pháo, được bỏ vào 02 thùng cát tông (ký hiệu M1, M2), được dán kín, trên mép dán có giải niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, đóng dấu tròn của Phòng K, Công an tỉnh H;

+ 01 thùng xốp màu trắng, kích thước khoảng (43x33x28)cm, nắp thùng bị gãy, phía trên nắp ghi nội dung “Anh H2, Đền C, Nghệ An” và dán tờ giấy cát tông có nội dung “Anh H2, Đền C, Nghệ An”;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone Xs Max, màu xám, số Imei 1: 357267098949195, số Imei 2: 357267098856788, gắn thẻ sim số 0776.297.732; điện thoại đã qua sử dụng;

+ 01 bánh xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng gồm: Lốp xe có đường kính khoảng 105cm, trên lốp xe có dòng chữ “SHIMO” và vành bánh xe có đường kính khoảng 60cm.

Toàn bộ những vật chứng này đã được Cơ quan điều tra chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H cất giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại cáo trạng số 10/CT-VKS-HS ngày 09/01/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Thái Đăng H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Thái Đăng H về tội “Buôn bán hàng cấm”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù, đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo đã thừa nhận về hành vi vận chuyển hàng cấm của mình. Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát và bị cáo không kêu oan, đồng thời thể hiện sự ăn năn, hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Đồng ý với nội dung truy tố cũng như các tình tiết giảm nhẹ hình phạt của bị cáo mà phía đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, mà không có ý kiến gì tranh luận thêm.

Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo được mức án thấp nhất có thể để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội vì bị cáo là người có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình thuộc diện hộ nghèo, bị cáo không xác định được cha, sống với mẹ từ nhỏ đến nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án được xem xét công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 17/12/2023, khi Thái Đăng H đang vận chuyển 6,9kg pháo nổ (có chứa thuốc pháo và bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ) để đi tiêu thụ thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang tại đoạn đường liên thôn thuộc địa phận thôn B, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau đó khi tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Thái Đăng H, Cơ quan điều tra Công an huyện H thu giữ thêm 19,26kg pháo, Thái Đăng H khai nhận số pháo này bị cáo tàng trữ với mục đích bán lại để kiếm lời. Tổng số pháo Thái Đăng H buôn bán là 26,16kg. Với trọng lượng pháo bị cáo mua bán là 26,16kg thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; sau khi phạm tội thì bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh hàng cấm, ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, quá tình lượng hình cũng phải xem xét các tình tiết về nhân thân, điều kiện, hoàn

cảnh, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo do vậy miễn hình phạt bổ sung bằng tiền, để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm hòa nhập với cộng đồng là phù hợp và có căn cứ.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với những vật chứng khác đã được cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp; xét thấy việc trả lại là hoàn toàn đúng với quy định của pháp luật, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về việc trả lại này, do vậy Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với 26,16kg pháo, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 25,08kg pháo, được bỏ vào 02 thùng cát tông (ký hiệu M1, M2), được dán kín, trên mép dán có giải niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, đóng dấu tròn của Phòng, Công an tỉnh H; 01 thùng xốp màu trắng, kích thước khoảng (43x33x28)cm, nắp thùng bị gãy, phía trên nắp ghi nội dung “Anh H2, Đền C, Nghệ An” và dán tờ giấy cát tông có nội dung “Anh H2, Đền C, Nghệ An”; 01 bánh xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng gồm: Lốp xe có đường kính khoảng 105cm, trên lốp xe có dòng chữ “SHIMO” và vành bánh xe có đường kính khoảng 60cm. Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với số pháo là đối tượng nhà nước cấm kinh doanh, còn những vật chứng còn lại là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng do đó cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone Xs Max, màu xám, số Imei 1: 357267098949195, số Imei 2: 357267098856788, gắn thẻ sim số 0776.297.732, thu giữ của bị cáo là công cụ, phương tiện liên lạc trong quá trình phạm tội, do đó cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; đối với thẻ sim gắn trong điện thoại không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng; tội danh truy tố; mức hình phạt; xử lý vật chứng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận; các quan điểm bào chữa cho bị cáo của Trợ giúp viên pháp lý về việc đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất sẽ được Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình lượng hình.

[8] Về các nội dung khác:

Theo lời khai của Thái Đăng H, số pháo thu giữ là của Đoàn Hải Q (là anh cùng mẹ khác cha với bị cáo). Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh và xác định ngày 09/12/2023, Đoàn Hải Q đã xuất cảnh sang Lào, hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước nên chưa tiến hành làm việc được. Do đó, Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để kết luận, nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi

nào khi nào có kết quả thì sẽ xử lý sau là hoàn toàn có căn cứ theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Ngọc H2, Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc lấy lời khai của H2, nhưng không có căn cứ để xác định Nguyễn Ngọc H2 có hành vi mua pháo nổ như lời khai của bị cáo H. Do đó, không có căn cứ để xử lý trách nhiệm đối với Nguyễn Ngọc H2.

Đối với người đàn ông tên H2 ở Đền C, tỉnh Nghệ An, do Thái Đăng H không có thông tin, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với bà Trần Thị N là người đã cho Thái Đăng H mượn chiếc xe mô tô Honda Wave Alpha màu đen bạc, biển kiểm soát 38H1-340.49, nhưng khi cho mượn bà N hoàn toàn không biết việc bị cáo dùng chiếc xe mô tô để vận chuyển pháo. Do vậy, không có căn cứ để xem xét trách nhiệm liên quan của bà Trần Thị N trong vụ án.

[9] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thái Đăng H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Thái Đăng H 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 26,16kg pháo, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 25,08kg pháo, được bỏ vào 02 thùng cát tông (ký hiệu M1, M2), được dán kín, trên mép dán có giải niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong, đóng dấu tròn của Phòng K, Công an tỉnh H; 01 thùng xốp màu trắng, kích thước khoảng (43x33x28)cm, nắp thùng bị gãy, phía trên nắp ghi nội dung “Anh H2, Đền C, Nghệ An” và dán tờ giấy cát tông có nội dung “Anh H2, Đền C, Nghệ An”; 01 bánh xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng gồm: Lốp xe có đường kính khoảng 105cm, trên lốp xe có dòng chữ “SHIMO” và vành bánh xe có đường kính khoảng 60cm.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone Xs Max, màu xám, số Imei 1: 357267098949195, số Imei 2: 357267098856788, gắn thẻ sim số 0776.297.732. Tịch thu tiêu hủy thẻ sim gắn trong chiếc điện thoại di động trên.

(Tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao nhân vật chứng ngày 10/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

. Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Hương Sơn;
- CA huyện Hương Sơn;
- THADS huyện Hương Sơn;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: HSVA; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Đạt